

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN**  
**về thực hiện các khâu đột phá, chương trình trọng tâm theo Nghị quyết**  
**Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng**  
**kinh tế - xã hội trọng tâm, giai đoạn 2021-2025**

-----

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Mèo Vạc lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành **Nghị quyết về thực hiện các khâu đột phá, chương trình trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trọng tâm, giai đoạn 2020 - 2025**, cụ thể như sau:

**I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

**1. Kết quả đạt được**

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, huyện đã tập trung chỉ đạo tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng, với phương châm phân cấp mạnh về cơ sở và có những cơ chế phù hợp, thông thoáng, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các thành phần kinh tế đầu tư vào tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là phát triển công nghiệp thủy điện, dịch vụ, du lịch trên địa bàn huyện, nhằm phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội xây dựng cơ sở hạ tầng giai đoạn 2015 - 2020 đạt 3.377 tỷ đồng, trong đó: Nguồn vốn ngân sách Nhà nước là 1.627 tỷ đồng, nguồn vốn của các doanh nghiệp, vốn xã hội hóa là 1.750 tỷ đồng. Các nguồn vốn đầu tư chủ yếu vào các lĩnh vực thủy điện, thủy lợi, giao thông, ... Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 toàn huyện đã đầu tư xây dựng 126 công trình điện, đường, trường, trạm, nước sinh hoạt,... Kết quả đến nay, cơ sở hạ tầng của huyện đã từng bước được thay đổi từ trung tâm huyện đến trung tâm các xã: 100% đường giao thông từ huyện đến trung tâm xã đã được cứng hóa; xe cơ giới đã đến được 100% số thôn; 76% số thôn có đường ô tô đến được trung tâm thôn; các trạm y tế được đầu tư khang trang và đạt chuẩn quốc gia về y tế; các công trình nhà lớp học tại trường chính được quan tâm đầu tư xây dựng 2-3 tầng, các điểm trường không còn lớp học tạm bợ; tỷ lệ số hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 80%; 162/199 thôn, tổ dân phố có điện với trên 85% số hộ của huyện được sử dụng điện (*trong đó điện lưới quốc gia chiếm 77% số hộ*); hạ tầng kỹ thuật của thị trấn Mèo Vạc từng bước được đầu tư xây dựng khang trang, góp phần xây dựng thị trấn Mèo Vạc “*sáng-xanh-sạch-đẹp-văn minh*”.



## 2. Tồn tại, hạn chế

Cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn huyện chưa đồng bộ, chưa thực sự là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển. Nhất là hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp nước sinh hoạt; đến nay toàn huyện vẫn còn 47 thôn (chiếm gần 24% số thôn của huyện) ô tô chưa đến được trung tâm thôn; tỷ lệ đường giao thông chưa được cứng hóa còn chiếm tỷ lệ cao (đường huyện chiếm 38,67%; đường xã, thôn chiếm 37,02%); tỷ lệ hộ dân chưa được sử dụng điện lưới quốc gia chiếm khoảng 23%; tỷ lệ hộ dân cư nông thôn chưa được sử dụng nước hợp vệ sinh chiếm 20%; hằng năm nhân dân trên địa bàn huyện thiếu nước sinh hoạt từ 3-4 tháng. Cơ sở hạ tầng giáo dục, y tế, thiết chế văn hóa xã, thôn đã được quan tâm đầu tư xây dựng nhưng đa số mới chỉ đáp ứng được nhu cầu tối thiểu... Hạ tầng kỹ thuật đô thị (đặc biệt là hệ thống cấp nước sinh hoạt và hệ thống thoát nước) chưa được đầu tư xây dựng đồng bộ. Những hạn chế trên đã ảnh hưởng rất lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện vì vậy trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 cần được cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở tập trung quan tâm giải quyết.

## 3. Nguyên nhân

Nguồn vốn đầu tư của Nhà nước còn hạn hẹp, Chính phủ triển khai chính sách thắt chặt đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020; nền kinh tế của huyện có xuất phát điểm thấp so với mặt bằng chung của tỉnh; số thu ngân sách trên địa bàn đạt thấp (chiếm khoảng 20% so với tổng chi ngân sách toàn huyện) là những nguyên nhân làm giảm nguồn lực cho đầu tư phát triển của huyện.

Địa hình rộng, dân cư sống không tập trung nên suất vốn đầu tư cho các công trình lớn dẫn đến làm giảm số đầu điểm công trình được đầu tư xây dựng, giảm hiệu ích kinh tế của công trình.

Là huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao nên việc huy động sức dân cho đầu tư xây dựng các công trình nói chung, đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn nói riêng còn rất khó khăn. Một bộ phận người dân còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại coi việc đầu tư xây dựng các công trình giao thông, điện, nước sinh hoạt phục vụ chính cuộc sống của mình là việc làm của Nhà nước, không tham gia đóng góp xây dựng công trình.

Do địa hình rộng, có độ chia cắt lớn nên vào mùa mưa hay xảy ra sạt lở, gây ách tắc giao thông, đặc biệt là tuyến đường đi các xã biên giới và các thôn vùng sâu, vùng xa.

## II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

### 1. Quan điểm chỉ đạo

Tập trung huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng du lịch để thu hút đầu tư tạo ra các sản phẩm du lịch hấp dẫn, gắn với phát triển du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa, du lịch khám phá cảnh quan, danh lam thắng cảnh. Ưu tiên đầu tư và vận động xã hội hóa đầu tư cứng hóa hạ tầng giao thông nông thôn, điện, nước sinh hoạt theo phương thức nhà nước và nhân dân cùng làm, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.



Đầu tư theo quy hoạch, đúng hướng, đúng trọng tâm để phát huy hiệu quả cao nhất; lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, thời gian, chất lượng; quản lý chặt chẽ nguồn vốn trong quá trình đầu tư, tránh thất thoát, lãng phí; phân cấp trong quản lý đầu tư, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Trong đó: Điện, đường giao thông, cấp nước sinh hoạt là những lĩnh vực được tập trung ưu tiên đầu tư từ ngân sách Nhà nước và huy động xã hội hóa cho đầu tư xây dựng các công trình.

## **2. Mục tiêu đến năm 2025**

Đảm bảo 100% các xã xây dựng xong đề án quy hoạch chung xây dựng. Phân đầu 100% số thôn trên địa bàn huyện có đường bê tông đến trung tâm thôn; 100% số thôn và các nhóm hộ có điện và trên 95% số hộ dân được sử dụng điện thường xuyên; 95% dân cư nông thôn và 100% dân cư thành thị được sử dụng nước hợp vệ sinh; các công trình hạ tầng xã hội (y tế, giáo dục, văn hóa, thể dục thể thao) cơ bản đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh, học tập và hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của nhân dân. Giá trị huy động xã hội hóa (quy ra tiền) chiếm từ 10% trở lên so với tổng mức đầu tư xây dựng các công trình.

Hệ thống cấp thoát nước của Thị Mèo Vạc đảm bảo để cung cấp đủ nước cho người dân vào mùa khô, hoàn thiện bến thuyền lòng hồ thủy điện Nho Quế phục vụ du khách tham quan.

## **III- NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Việc đầu tư xây dựng các công trình đảm bảo đúng quy hoạch**

Tập trung chỉ đạo triển khai lập Đề án quy hoạch chung xây dựng xã, huy động các nguồn vốn xã hội hóa để lập các đề án. Tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý quy hoạch xây dựng, đảm bảo mỗi công trình xây dựng đều tuân thủ đúng quy định.

Có hình thức để hỗ trợ đưa các hộ dân sống rải rác và các chòm xóm có dưới 10 hộ dân sống xa trung tâm thôn về sống quy tụ tại các khu dân cư tập trung để thuận lợi cho việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

### **2. Tranh thủ các nguồn lực để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng**

Chỉ đạo thực hiện lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án để đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng.

Đối với nguồn vốn ngân sách đầu tư phát triển cần được tuân thủ đúng theo quy định, tính toán thứ tự ưu tiên phù hợp, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra. Trong đó chú trọng đầu tư xây dựng cứng hóa đường giao thông nông thôn, các công trình cấp điện, cấp nước sinh hoạt cho nhân dân. Ưu tiên đầu tư cho các thôn của các xã biên giới, các thôn có dân cư đông, sống tập trung.

Huy động các khoản đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện của nhân dân, đảm bảo tỷ lệ đóng góp theo đúng quy định, không vượt quá sức dân. Tăng cường huy động các nguồn hỗ trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài địa bàn.

**2.1. Đối với đường giao thông:** Lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư phù hợp với quy hoạch hệ thống giao thông của tỉnh và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của



huyện; ưu tiên đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường đi các xã biên giới; mở rộng và cứng hóa các tuyến đường giao thông nông thôn; xây dựng các cầu dân sinh; thực hiện theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” đối với việc mở rộng đường dân sinh. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đóng góp (kinh phí, vật liệu, ngày công) từng bước hoàn thành việc cứng hóa đường giao thông nông thôn đến trung tâm các thôn và các cụm dân cư; đồng thời kêu gọi các tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí, vật liệu và nhân dân hiến đất, đóng góp ngày công để xây dựng các cầu dân sinh quy mô nhỏ phục vụ nhu cầu đi lại của các thôn, cụm dân cư ở vùng sâu, vùng xa.

**2.2. Đối với các công trình cấp điện:** Chỉ đạo đầu tư xây dựng các công trình cấp điện cho các thôn chưa có điện (37 thôn), ưu tiên đầu tư cho các thôn biên giới, các thôn có đông dân cư, dân cư sống tập trung. Đối với các cụm dân cư nhỏ, xa các đường dây trung thế, thực hiện đầu tư, hỗ trợ người dân xây dựng các công trình cấp điện bằng năng lượng tái tạo (như điện gió, điện mặt trời), để giảm chi phí đầu tư xây dựng; tăng cường công tác xã hội hóa trong xây dựng các công trình điện, vận động nhân dân hiến đất, đóng góp kinh phí, ngày công vận chuyển vật liệu... kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện tham gia hỗ trợ.

**2.3. Đối với đầu tư nước sinh hoạt:** Kêu gọi, vận động các nguồn vốn để đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống cấp nước sinh hoạt cho thị trấn Mèo Vạc và các vùng lân cận. Sửa chữa, nâng cấp các công trình cấp nước tập trung tự chảy, các hồ treo chứa nước bị hư hỏng, xuống cấp; rà soát, tận dụng tối đa các nguồn nước lộ thiên có lưu lượng chảy ổn định, cao độ phù hợp để đầu tư xây dựng các công trình cấp nước tự chảy cho các hộ gia đình ở 01 cụm hoặc nhiều cụm dân cư theo phương thức Nhà nước và nhân dân cùng làm; vận động hộ gia đình tự đầu tư công trình cấp nước hộ gia đình, xây bể chứa hoặc mua téc chứa nước; hướng dẫn quy trình quản lý, vận hành và bảo dưỡng công trình cấp nước sinh hoạt. Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, về công tác bảo vệ, khai thác, sử dụng nước sạch.

**2.4. Đối với cơ sở vật chất của ngành Giáo dục, Y tế:** Chỉ đạo thực hiện lồng ghép các nguồn vốn, kết hợp tăng cường kêu gọi các nguồn xã hội hóa để đầu tư xây dựng mới, cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất cho ngành Giáo dục, Y tế; tập trung, chú trọng xây dựng phòng học, phòng lưu trú giáo viên, phòng lưu trú học sinh, bếp nấu ăn, nhà ăn, nhà tắm, nhà vệ sinh trong các trường học và cơ sở vật chất cho các trạm y tế.

**2.5. Đối với cơ sở vật chất của các xã, thị trấn:** Tiếp tục rà soát và thực hiện đầu tư cơ sở vật chất xây mới, sửa chữa nhà văn hóa xã, thôn; đầu tư xây mới, sửa chữa trụ sở, nhà làm việc của một số xã; xây dựng nhà làm việc cho Công an, Quân sự của một số xã; xây dựng mới và nâng cấp, cải tạo các chợ xã đã xuống cấp.

### **2.6. Đối với cơ sở hạ tầng du lịch**

Tập trung thu hút kêu gọi các nhà đầu tư vào xây dựng các khu du lịch, các cơ sở hạ tầng du lịch, xây dựng các khu lưu trú du lịch, tạo điểm nhấn: Tiến



hành quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu vực danh thắng Mã Pì Lèng; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư đã được cấp chủ trương đầu tư; có hình thức đầu tư và quản lý phù hợp trong hoạt động du lịch sinh thái trên sông Nho Quế, gắn với bến thuyền phục vụ du khách tham quan đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng quy định; đầu tư các hạng mục phục vụ cho du lịch đi bộ từ thôn Mã Pì Lèng, xã Pải Lũng đi trái tim đá phục vụ du khách trải nghiệm ngắm cảnh; tu sửa tuyến đường đi bộ từ thôn Tát Ngà, xã Tát Ngà lên thác Trắng.

Đẩy mạnh hoạt động của các Làng văn hóa du lịch cộng đồng, phát huy vai trò, trách nhiệm của người dân trong việc xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất, quản lý, quảng bá các sản phẩm địa phương góp phần thu hút du khách đến tham quan, trải nghiệm, từ đó thúc đẩy ngành du lịch của huyện ngày càng phát triển.

### **3. Chỉ đạo việc quản lý đảm bảo hiệu quả quá trình đầu tư, xây dựng**

Chỉ đạo công tác quản lý tuân thủ các quy định của pháp luật về lựa chọn đơn vị thiết kế, thi công. Khuyến khích việc sử dụng lao động tại địa phương tham gia xây dựng.

Quan tâm, chú trọng công tác giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện các dự án trên địa huyện đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng, đảng viên trong việc giám sát tiến độ, chất lượng thi công các công trình; tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra của ngành chức năng; tăng cường hoạt động giám sát của cộng đồng trong quá trình đầu tư và quản lý sau đầu tư.

## **IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các ban đảng và Văn phòng Huyện ủy**

**1.1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy:** Tham mưu cho Ban Thường vụ về các nội dung và công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, huyện về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình phát triển kinh tế-xã hội của đất nước nói chung, về chủ trương thực hiện phong trào “Nhà nước và nhân dân cùng làm” trong xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn.

**1.2. Ban Dân vận Huyện ủy:** Tổ chức vận động cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hiến đất, đóng góp ngày công, vật liệu, kinh phí để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn, đặc biệt là các công trình: đường giao thông nông thôn, cấp điện, cấp nước sinh hoạt, trường học.

**1.3. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy:** Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện nghị quyết của các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị. Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra chuyên đề về kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, về đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Huyện ủy.

**1.4. Ban Tổ chức Huyện ủy:** Tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc đánh giá trách nhiệm của các tập thể, cá nhân người đứng đầu Đảng bộ xã, thị trấn và các chi bộ liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.



**1.5. Văn phòng Huyện ủy:** Phối hợp với các ban đảng Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ theo dõi, đôn đốc việc triển khai, thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành.

## **2. Ủy ban nhân dân huyện**

Xây dựng đề án tổng thể, hằng năm xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể hóa Nghị quyết. Trên cơ sở nguồn vốn được cấp trên giao, cân đối đầu tư xây dựng các công trình báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho chủ trương thực hiện, trong đó ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình giao thông, cấp điện, cấp nước sinh hoạt cho nhân dân.

Chủ động tham mưu ban hành cơ chế để tăng cường thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư vào đầu tư các hạng mục về cơ sở hạ tầng nhất là về du lịch.

Định kỳ hằng năm tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

**3. Hội đồng nhân dân huyện:** Hằng năm thể chế hóa bằng nghị quyết về đầu tư xây dựng các công trình theo nguồn vốn được phân cấp cho huyện, đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng, hiệu quả đầu tư xây dựng các công trình.

## **4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

Phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân; phát động phong trào thi đua nhân dân chung sức xây dựng nông thôn mới nói chung và chung sức xây dựng các công trình đường giao thông nông thôn, cấp điện, cấp nước sinh hoạt nói riêng

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Mèo Vạc kêu gọi các nhà hảo tâm, các tổ chức, cá nhân đóng góp, hỗ trợ kinh phí, vật tư, vật liệu để đầu tư xây dựng các công trình, đặc biệt là các công trình giao thông nông thôn (cầu dân sinh, đường bê tông nông thôn), các nhà lớp học, nhà lưu trú cho giáo viên và học sinh.

## **5. Các chi, đảng bộ cơ sở**

Tổ chức quán triệt đến đảng viên và nhân dân triển khai thực hiện Nghị quyết, gắn với việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở ngành mình, địa phương mình quản lý.

Đảng ủy các xã, thị trấn chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp kêu gọi các nhà hảo tâm, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, hỗ trợ kinh phí, vật liệu để đầu tư xây dựng các công trình, đặc biệt là các công trình giao thông nông thôn (cầu dân sinh, đường bê tông nông thôn), các nhà lớp học, nhà lưu trú cho giáo viên và học sinh.


**6.** Giao các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Tổ trưởng Tổ công tác của huyện phụ trách xã, thị trấn chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được quán triệt, phổ biến đến các chi bộ, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Đoàn công tác của Tỉnh ủy theo dõi, phụ trách huyện,
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Các Đ/C Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các ban đảng Huyện ủy,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY**  
**BÍ THƯ**



**Vương Ngọc Hà**